| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN P**<br>**Tỉnh Bến Tre** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc** |
| Số: **16/**2025/QĐ-TA | *P, ngày 17 tháng 4 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BẾN TRE

***Với thành phần tiến hành phiên họp:***

- *Thẩm phán*: Ông Nguyễn Hữu Lộc.

- *Thư ký phiên họp*: Ông Phạm Hữu Văn.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 16/QĐ-TA ngày 10 tháng 4 năm 2025 đối với:

- Họ và tên: Trần Ngọc N, Giới tính N1.

Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1996 tại huyện T, tỉnh Bến Tre.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: không.

Nguyên quán: thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: số A, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Tiền án: 01 tiền án, tội danh "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2017/HS-PT ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù giam.

- Tiền sự:

+ Ngày 20/11/2020, N có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, bị Công an xã B, huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPVPHC ngày 20/11/2020.

+ Ngày 27/10/2021, N bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 33/2021/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian 12 tháng.

+ Ngày 23/5/2023, N bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 05/2023/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian 12 tháng. Ninh chấp hành tốt được Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xét giảm 02 tháng 15 ngày. Đến ngày 19/02/2024 N chấp hành xong.

Con ông Trần Văn S và bà Liêu Thị Y.

(Ông Trần Ngọc N vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng)

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Đặng N2 – Trưởng Công an xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P*: Bà Lê Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Ngày 08/4/2025 Trưởng Công an xã M có văn bản số 16/ĐN-CAX đề nghị xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc N do có hành vi sử dụng chất ma túy, cụ thể như sau:

Ông Trần Ngọc N thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 39/QĐ-UBND, ngày 20/02/2024 của Ủy ban nhân dân xã M, thời gian quản lý từ ngày 20/02/2024 đến ngày 20/02/2026. Nhưng trong thời gian quản lý ông Trần Ngọc N bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể vào ngày 02/4/2025 ông N bị Công an xã M xét nghiệm dương tính với chất ma túy tổng hợp (ma túy đá) dạng Methamphetamine. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 27 Luật phòng, chống ma túy năm 2021, Công an xã M đề nghị Trạm y tế xã M xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông Trần Ngọc N. Đến ngày 03/4/2025, Trạm y tế xã M đã trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với N là nghiện chất ma túy tổng hợp (ma túy đá) dạng Methamphetamine.

Ngày 03/4/2025 Công an xã M đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho ông N biết do hành vi của ông đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 (Người đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma tuý bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma tuý).

Ngày 03 tháng 4 năm 2025 Công an xã MH tiến hành làm việc đối với đại diện gia đình là ông Trần Văn S (cha ruột của Trần Ngọc N, sống cùng địa chỉ với ông N), về hình thức quản lý người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Kết quả ông S đồng ý quản lý N trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và cam đoan sẽ đưa N trình diện khi cơ quan chức năng yêu cầu. Do đó Trưởng Công an xã M ra Quyết định số 04/QĐ-QLNN ngày 03/4/2025 giao cho ông Trần Văn S quản lý người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Ngọc N.

Tại phiên họp ông Trần Ngọc N vắng mặt không có lý do chính đáng, nhưng trong quá trình Trưởng Công an xã M lập hồ sơ ông N có tường trình: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2013, đến nay đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, lần gần nhất sử dụng là vào khoảng 21 giờ ngày 01/4/2025 tại nhà ông Cu T thuộc ấp T, thị trấn T,

huyện T, tỉnh Bến Tre do bạn bè rủ rê, lôi kéo nên mới sử dụng. Vào ngày 02/4/2025 ông bị Công an xã M mời về trụ sở xét nghiệm, kết quả dương tính với chất ma túy tổng hợp (ma túy đá) dạng Methamphetamine. Ông N không có ý kiến gì về việc Trưởng Công an xã M lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, Trưởng Công an xã M là ông Đặng Ngọc C ý kiến: Do ông Trần Ngọc N nghiện ma túy từ năm 2013 và đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vào ngày 01/4/2025 trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (ngày 20/02/2024 đến ngày 20/02/2026) ông N vẫn vi phạm nên Trưởng Công an xã M đã lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Ngọc N với mức đề nghị là 16 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu quan điểm: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc N đã được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã M về việc xem xét xử lý vi phạm hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với ông Trần Ngọc N tại Cơ sở cai nghiện ma túy với thời gian là 16 tháng.

## XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Ngọc N, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P. Tòa án nhân dân huyện P nhận định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Ngọc N đã thực hiện đúng về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự lập hồ sơ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, các Điều 95, 96 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tại phiên họp, qua đề nghị của Trưởng Công an xã M, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P. Xét thấy: Do ông Trần Ngọc N nghiện ma túy từ năm 2013 và đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vào ngày 01/4/2025 trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (ngày 20/02/2024 đến ngày 20/02/2026) ông N vẫn vi phạm nên Trưởng Công an xã M đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cở sở cai nghiện bắt

buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre là phù hợp với Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông Trần Ngọc N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Bản thân ông Trần Ngọc N là người đã thành niên, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính người sử dụng mà còn làm cho họ bị mất đi nghị lực, ý chí vươn lên trong cuộc sống nhưng vẫn cố ý sử dụng ma túy. Lẽ đó, xét thấy việc áp dụng "Biện pháp đưa vào cở sở cai nghiện bắt buộc" là cần thiết tạo điều kiện để ông N sớm hoà nhập cộng đồng.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với Trần Ngọc N thấy rằng: ông Trần Ngọc N có tình tiết tăng nặng là tái phạm; Trong quá trình lập hồ sơ, ông Trần Ngọc N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, ông Trần Ngọc N nghiện ma túy từ năm 2013 cho đến nay và đã nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải có thời gian cai nghiện dài mới giúp ông Trần Ngọc N chữa bệnh, lao động, học tập để có ý chí vươn lên trong cuộc sống và từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Như vậy đã đủ cơ sở xác định: ông Trần Ngọc N thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, 10, 95, 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Q về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

**1.** Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: ông Trần Ngọc N - sinh năm 1996, nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: số A, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre; Con ông Trần Văn S và bà Liêu Thị Y tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre).

**2.** Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**3.** Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

- Ông Trần Ngọc N được quyền khiếu nại, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này.

- Trưởng Công an xã M được quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện P được quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.

**4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

**5.** Công an xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**** Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- Trưởng Công an xã MH;
- Ông Trần Ngọc N;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Hữu Lộc**